

Số: **1623** /BYT-K2ĐT  
V/v xử lý những vướng mắc  
trong quy chế đào tạo CKI,  
CKII và BSNT

Hà Nội, ngày **31** tháng **3** năm 2017

Kính gửi: Các cơ sở đào tạo CKI, CKII và BSNT

Đào tạo chuyên khoa cấp I (CKI), chuyên khoa cấp II (CKII) và Bác sĩ nội trú (BSNT) là loại hình đào tạo sau đại học đặc thù của ngành y tế, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là kỹ năng thực hành nghề nghiệp liên quan trực tiếp đến công tác khám bệnh chữa bệnh.

Bộ Y tế yêu cầu các cơ sở đào tạo tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy chế hiện hành và các văn bản bổ sung đã ban hành. Để phù hợp với giai đoạn hiện nay, trong khi chờ ban hành văn bản mới, năm học 2017-2018 một số nội dung về đào tạo CKI, CKII và BSNT được điều chỉnh như sau:

1. Áp dụng chung cho đào tạo CKI, CKII và BSNT.

- Không giới hạn tuổi của thí sinh dự thi.
- Thủ trưởng cơ sở đào tạo công nhận trúng tuyển, công nhận tốt nghiệp. Sau mỗi kỳ thi tuyển sinh hoặc tốt nghiệp, cơ sở đào tạo gửi văn bản báo cáo Bộ Y tế về tình hình và kết quả thi. Bộ Y tế xem xét và có văn bản trả lời (trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được báo cáo) để làm căn cứ cho cơ sở đào tạo ra quyết định công nhận trúng tuyển, tốt nghiệp.
- Môn Ngoại ngữ: thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo thông tư 01/2014/BGDĐT) được miễn thi tuyển; học viên có thể tự học, nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra. Học viên đạt trình độ bậc 4 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam được miễn học, miễn thi (cơ sở đào tạo quy định chi tiết).
- Môn Tin học: học viên có thể tự học, nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra.
- Yêu cầu cơ sở đào tạo rà soát, cập nhật, công bố chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo, chú trọng nâng cao kỹ năng thực hành nghề nghiệp. Cơ sở đào tạo tự xác định phương pháp lượng giá phù hợp để đạt chuẩn đầu ra.
- Học viên sinh con trong thời gian học, bắt buộc phải nghỉ học theo chế độ thai sản hiện hành để bảo vệ sức khỏe mẹ và con.
- Trước ngày 15/12/2017, cơ sở đào tạo gửi báo cáo Bộ Y tế về tình hình đào tạo sau đại học trong năm: số trúng tuyển/tốt nghiệp; số đang học theo ngành/chuyên ngành và tổng số học viên tại thời điểm báo cáo; đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm tới theo ngành/chuyên ngành. Đối với những cơ sở đào tạo đã được dự án Chương trình phát triển nguồn nhân lực y tế cung cấp phần mềm “Cơ sở dữ liệu đào tạo nhân lực y tế” phải cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm, làm cơ sở để Bộ Y tế xem xét chấp thuận chỉ tiêu đào tạo năm học 2018-2019.

## 2. Áp dụng đối với đào tạo CKI.

- Về đối tượng dự thi: thí sinh chỉ đăng ký dự thi ngành/chuyên ngành tương ứng với ngành được đào tạo ở trình độ đại học, không yêu cầu có chứng chỉ chuyên khoa định hướng trước khi dự thi. Riêng đối với những bác sỹ làm việc liên tục từ trước ngày 01/01/2012 (ngày Thông tư số 41/2011/TT-BYT có hiệu lực) cho đến ngày đăng ký dự thi được dự thi chuyên ngành đang làm việc.

- Về thâm niên chuyên môn để dự thi:

+ Đối với các lĩnh vực yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề (theo quy định tại Luật Khám bệnh chữa bệnh): thí sinh chỉ được dự thi sau khi có chứng chỉ hành nghề.

+ Các đối tượng khác: theo quy định hiện hành.

## 3. Áp dụng đối với đào tạo CKII.

- Về thâm niên chuyên môn để dự thi: sau khi tốt nghiệp CKI hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp Thạc sỹ.

- Đổi tên Luận án thành Luận văn tốt nghiệp, chiếm không quá 10% tổng số đơn vị học trình toàn khóa học.

- Tăng cường thời gian thực hành, bố trí ít nhất 15% khối lượng học tập là các học phần tự chọn để đáp ứng nhu cầu của từng học viên.

Trong quá trình triển khai có vấn đề vướng mắc đề nghị phản ánh về Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo để tổng hợp trình lãnh đạo Bộ.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, K2ĐT.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG *do*  
  
Lê Quang Cường